

GIỮ VỮNG NGUYÊN TẮC ĐẢNG LÃNH ĐẠO SỰ NGHIỆP QUỐC PHÒNG - AN NINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Lê Thị Quỳnh Trang *

Tóm tắt nội dung: Quốc phòng và an ninh luôn có vị trí chiến lược đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn hiện nay, quốc phòng và an ninh càng trở nên quan trọng, không chỉ để sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược, xung đột vũ trang, mà phải đánh bại chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cận, hiện đại đã chứng minh rằng Đảng Cộng sản Việt Nam là người tổ chức, lãnh đạo và là nhân tố quyết định sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam; không có một tổ chức chính trị nào có thể thay thế được vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng nói chung, đối với quốc phòng và an ninh nói riêng. Để thực hiện các mục tiêu chính trị của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam phải luôn giữ vững nguyên tắc lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Quốc phòng và an ninh luôn là vấn đề hệ trọng đối với các quốc gia, dân tộc độc lập, có chủ quyền. Trong mọi xã hội có giai cấp, giai cấp giữ địa vị thống trị đều coi trọng củng cố quốc phòng và an ninh, chăm lo phòng thủ quốc gia, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước. Trong sự nghiệp cách mạng của giai cấp vô sản và của các dân tộc bị áp bức, sự nghiệp đấu tranh giành và giữ chính quyền, quốc phòng và an ninh luôn gắn bó mật thiết với nhau. Ở Việt Nam, trong điều kiện lịch sử mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, quốc phòng và an ninh luôn giữ vị trí chiến lược quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Quốc phòng và an ninh là để tạo sức mạnh bảo vệ, giữ vững hòa bình, ổn định, phát triển đất nước về mọi mặt theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Điều 3, Luật Quốc phòng ngày 14/6/2005 chỉ rõ: “Quốc phòng là công cuộc giữ nước bằng sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó sức mạnh quân sự là đặc trưng, lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt”.

Luật An ninh quốc gia được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 3/12/2004 định nghĩa: “An ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa

* Phó Tổng trưởng, Bộ môn LLCT, KHXH&NV – Trường Cao đẳng CSND II.

và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc”¹.

Ngày nay, quốc phòng và an ninh càng có vị trí quan trọng, không chỉ để sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược, xung đột vũ trang, mà phải đánh bại chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam. Quốc phòng và an ninh không chỉ có sức mạnh quân sự, mà còn bao gồm cả sức mạnh phi quân sự. Quốc phòng và an ninh phải gắn chặt với kinh tế, đối ngoại và các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Để xây dựng nền quốc phòng và an ninh vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa thì nguyên tắc quan trọng nhất là phải đặt sự nghiệp quốc phòng - an ninh dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Nguyên tắc đã được nêu rõ trong lý luận quân sự của chủ nghĩa Mác – Lênin và còn được chứng minh bằng thực tiễn cách mạng thế giới và Việt Nam.

Kế thừa, phát triển lý luận quân sự của C.Mác và Ph.Ăngghen trong điều kiện lịch sử mới, V.I.Lênin đã sáng lập học thuyết về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. V.I.Lênin đặc biệt chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang, tăng cường khả năng quốc phòng, an ninh của đất nước, coi đó là nhiệm vụ hệ trọng của chính quyền mới. Xác định rõ mối quan hệ có tính quy định giữa quân sự và chính trị, “quân sự là kế tục của chính trị”, V.I.Lênin khẳng định nguyên tắc cơ bản nhất là Đảng Cộng sản phải lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng và an ninh; động viên sức mạnh toàn diện của đất nước, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân, của chế độ xã hội chủ nghĩa là nguồn gốc sức mạnh để bảo vệ Tổ quốc. Đây là một nguyên tắc chiến lược, liên quan trực tiếp đến sự hưng thịnh hay suy vong của quốc gia dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết đã làm nên những chiến thắng vĩ đại, bước qua thời kì nội chiến (1918 - 1920), đánh bại các thế lực phản động cùng sự can thiệp của 14 nước đế quốc, vượt lên những gian khổ hy sinh to lớn trong Đại chiến Thế giới lần thứ II (1941 - 1945), tiếp tục xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng trên thế giới. Tuy nhiên, vào cuối thế kỉ XX, nhất là giai đoạn 1985 - 1991, những người lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô đã xa rời tư tưởng của V.I.Lênin về quốc phòng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, mắc những sai lầm rất nghiêm trọng về chiến lược, nhất là xóa bỏ vai trò lãnh đạo và làm tan rã Đảng Cộng sản Liên Xô. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự sụp đổ và tan rã của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ

¹ Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11, ngày 3/12/2004.

nghĩa Xô Viết vào cuối năm 1991, làm cho chủ nghĩa xã hội hiện thực lâm vào khủng hoảng. Từ những bài học đó, các quốc gia dân tộc do Đảng Cộng sản hoặc các chính đảng theo xu hướng xã hội chủ nghĩa cầm quyền đều kiên định nguyên tắc về sự lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực quốc phòng – an ninh, coi đó là nhân tố chủ yếu quyết định thắng lợi sự nghiệp quốc phòng bảo vệ Tổ quốc.

Trong tiến trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi quốc phòng - an ninh là một nội dung lãnh đạo của Đảng, một nhiệm vụ quan trọng của cách mạng và căn cứ vào nhiệm vụ của cách mạng trong từng thời kỳ để xác định đúng đắn nhiệm vụ quốc phòng, an ninh cho phù hợp. Quan điểm, tư tưởng về sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp quốc phòng – an ninh ngày càng phát triển trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng vẫn luôn khẳng định nguyên tắc chiến lược nhất quán: Tăng cường quốc phòng và an ninh là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của Đảng và Nhà nước, của toàn dân và toàn quân ta; sự nghiệp quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và lực lượng vũ trang nhân dân phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước. Điều 4, Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 tiếp tục khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng là người lãnh đạo, tổ chức quá trình xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chỉ có Đảng mới có đủ năng lực tổ chức, động viên, huy động đầy đủ mọi khả năng của đất nước và lực lượng của nhân dân vào quá trình xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc nhằm ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại mọi âm mưu, hành động của các thế lực và bọn xâm lược.

Thực tiễn cách mạng nước ta đã chứng minh rằng chỉ có đặt dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự nghiệp quốc phòng - an ninh mới giành được thắng lợi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã tiến hành cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, xoá bỏ hoàn toàn chế độ thực dân phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp khó lường, tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực quốc phòng và an ninh của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế

là điều kiện thuận lợi để nước ta phát triển toàn diện hơn nhưng đồng thời cũng đặt ra những thách thức mới đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các thế lực thù địch chống phá Việt Nam quyết liệt hơn, tăng cường đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, gây bạo loạn, lật đổ nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Các tranh chấp về chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, về tài nguyên và các vấn đề liên quan đến lợi ích quốc gia dân tộc tiếp tục diễn ra gay gắt và phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra xung đột vũ trang và chiến tranh cục bộ. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ và những tiến bộ vượt bậc của nó được nhanh chóng ứng dụng vào lĩnh vực quân sự, tạo ra một thế hệ vũ khí, trang bị mới theo hướng hiện đại, tinh vi, làm thay đổi nhiều mặt từ quan niệm đến nghệ thuật và phương thức tiến hành chiến tranh. Bên cạnh đó, những nhân tố gây mất ổn định chính trị - xã hội trong nước vẫn chưa được đẩy lùi, có nơi, có lúc diễn biến phức tạp. Những yếu kém, khuyết điểm trong quản lý kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng. Tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường làm nảy sinh nhiều yếu tố phức tạp về an ninh trật tự của đất nước.

Để tăng cường quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa chúng ta càng cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực này. Đại hội Đảng lần thứ IX xác định: “Thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh”². Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng tiếp tục khẳng định: “Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp quốc phòng và an ninh”³.

“Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và đối với sự nghiệp quốc phòng và an ninh” là quan điểm nhất quán của Đảng, là nguyên tắc chiến lược của cách mạng Việt Nam. Nguyên tắc này chỉ rõ:

- Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng và an ninh. Đảng không chia quyền, không nhường quyền lãnh đạo sự

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.117,119.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.83.

nghiệp quốc phòng và an ninh cho bất cứ một đảng phái, một tổ chức chính trị hay cá nhân nào; không thông qua một tổ chức trung gian nào.

- Đảng lãnh đạo mọi mặt cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đối với sự nghiệp quốc phòng và an ninh. Mọi hoạt động, mọi nhiệm vụ của sự nghiệp quốc phòng và an ninh trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, bất kỳ ở đâu, bất cứ cấp nào đều đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng. Điều lệ Đảng quy định “sự lãnh đạo của Đảng được tập trung thống nhất vào Ban chấp hành Trung ương mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư”⁴.

- Tổ chức đảng các cấp có trách nhiệm lãnh đạo sự nghiệp quốc phòng và an ninh theo chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phạm vi được quy định cho từng cấp.

Cùng với việc khẳng định nguyên tắc lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quốc phòng - an ninh, trong giai đoạn hiện nay, Đảng cần nhận thức đúng mối quan hệ giữa vai trò lãnh đạo của mình và hoạt động quản lý của Nhà nước. Thông qua Nhà nước, Đảng thực hiện sự lãnh đạo của mình đối với toàn xã hội nói chung và với công tác quốc phòng, an ninh nói riêng.

Lãnh đạo Công an nhân dân Việt Nam là một trong những nội dung quan trọng trong sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh. Để giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối Công an nhân dân, Điều lệ Đảng, Quy định số 92 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 14 của Ban Tổ chức Trung ương “về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân Việt Nam” đã khẳng định nguyên tắc và cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân. Đảng Cộng sản Việt Nam, mà trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt đối với Công an nhân dân. Hệ thống tổ chức đảng trong Công an được tổ chức từ Đảng ủy Công an Trung ương đến cơ sở. Cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng trong Công an hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách theo chức trách, nhiệm vụ.

Với sự quan tâm, lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong thời gian qua, lực lượng Công an nhân dân đã không ngừng được hoàn thiện về chính trị tư tưởng, bộ máy, đội ngũ cán bộ, điều kiện, phương tiện làm việc, nâng cao khả năng chiến đấu, công tác, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước hiện nay, đặc biệt là việc các thế lực thường xuyên đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, dùng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng can thiệp vào nội bộ nước ta, công khai xuyên

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.42-43.

tạc chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm phai nhạt mục tiêu lý tưởng chiến đấu của các lực lượng vũ trang, thực hiện “phi chính trị hoá” lực lượng vũ trang, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân càng trở nên nặng nề và đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Để lực lượng Công an nhân dân luôn là lực lượng vũ trang tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, tích cực góp phần giữ vững sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh nói chung, đối với Công an nhân dân nói riêng cần thực hiện đồng bộ những giải pháp cơ bản sau:

Một là, tiếp tục bổ sung phát triển, cụ thể hóa đường lối và phương thức lãnh đạo của Đảng, hệ thống luật pháp và chính sách của Nhà nước đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh nói chung, đối với Công an nhân dân nói riêng; đổi mới, bổ sung hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, điều hành đối với lĩnh vực quốc phòng và an ninh, nhất là khi xử trí các tình huống khẩn cấp về quốc phòng hoặc chiến tranh theo nguyên tắc: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý điều hành tập trung thống nhất.

Hai là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Công an nhân dân, tăng cường xây dựng hệ thống tổ chức đảng trong Công an nhân dân từ Trung ương đến cơ sở thực sự trong sạch, vững mạnh nhằm bảo đảm và nâng cao chất lượng lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với Công an nhân dân.

Ba là, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu “phi chính trị hoá” lực lượng vũ trang trong đó có Công an nhân dân của các thế lực thù địch. Cần nâng cao nhận thức cho nhân dân và mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân về tính chất phản động và phản khoa học của luận điệu “phi chính trị hoá” lực lượng vũ trang. Trên cơ sở đó củng cố tư tưởng, niềm tin và ý chí quyết tâm cho mỗi cán bộ, chiến sĩ trong cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” nói chung, chống âm mưu “phi chính trị hoá” Công an nhân dân nói riêng, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ đối với sự nghiệp xây dựng lực lượng Công an nhân dân, bảo vệ Tổ quốc.

Bốn là, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, bản chất giai cấp, ý thức phục vụ nhân dân, phẩm chất đạo đức lối sống giúp cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vững vàng trong mọi tình huống, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ được giao; củng cố và nâng cao bản chất cách mạng của lực lượng Công an nhân dân, làm cho Công an nhân dân luôn là lực lượng vũ trang tin cậy của Đảng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân lao động Việt Nam.

Năm là, củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết của lực lượng Công an nhân dân với nhân dân và phong trào cách mạng của quần chúng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy trách nhiệm và quyền làm chủ của nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đặc biệt coi trọng xây dựng “Thế trận lòng dân” vững chắc...

Tóm lại, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam nói chung, của sự nghiệp quốc phòng - an ninh nói riêng. Việc giữ vững và thực hiện đúng nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt quốc phòng - an ninh là điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi sự nghiệp quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong thời kỳ mới, trước những phát triển của tình hình, nhiệm vụ, càng cần phải giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo đối với sự nghiệp quốc phòng - an ninh nói chung, đối với Công an nhân dân nói riêng. Có thực hiện tốt nguyên tắc chiến lược đó mới bảo đảm cho đất nước luôn chủ động về chiến lược trong mọi tình huống và phát triển bền vững./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Điều 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014.
2. *Luật Quốc phòng số 39/2005/QH11*, ngày 14/6/2005.
3. *Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11*, ngày 3/12/2004.1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- 4 Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Đảng ủy Công an Trung ương (2014), *Tài liệu Hội nghị học tập, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Hà Nội.